ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 66 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tại Tờ trình số 18/TTr-HĐQL ngày 31 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025 như sau:

1. Kế hoạch thu năm 2025: 6.727.612.109 đồng, trong đó:

a) Thu ủy thác tiền dịch vụ môi trường rừng: 5.746.293.519 đồng:

- Thu điều phối từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam: 1.553.341.635 đồng;

- Thu nội tỉnh: 4.192.951.884 đồng (thu từ các cơ sở sản xuất thủy điện: 3.544.882.884 đồng; thu từ các cơ sở cung ứng nước sạch: 534.664.000 đồng; thu từ các cơ sở sử dụng nước thô phục vụ sản xuất công nghiệp: 107.905.000 đồng; thu từ các cơ sở kinh doanh du lịch sinh thái: 5.500.000 đồng).

b) Lãi tiền gửi năm 2024: 10.150.300 đồng.

c) Kinh phí dự phòng (5% của năm 2024): 0 đồng (do năm 2024 không sử dụng nên đã chuyển trả cho bên cung ứng).

d) Số dư năm 2024 chuyển sang: 971.168.290 đồng.

2. Kế hoạch chi năm 2025: 6.727.612.109 đồng.

a) Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn trong năm 2025: 1.545.797.642 đồng (10% năm 2025: 574.629.352 đồng; số dư năm 2024 chuyển sang: 971.168.290 đồng), cụ thể:

- Kế hoạch chi năm 2025: 902.863.000 đồng.

- Chuyển nguồn sang năm 2026: 642.934.642 đồng.

b) Trích kinh phí dự phòng (5% của năm 2025): 287.314.676 đồng.

c) Chi cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng (85% của năm 2025 và lãi tiền gửi năm 2024): 4.894.499.791 đồng, cụ thể:

- Chi trả cho chủ rừng là tổ chức: 123.396.865 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân: 2.955.870.330 đồng.

- Chi trả cho cộng đồng dân cư: 122.434.996 đồng.

- Chi trả cho chủ rừng là Ủy ban nhân dân cấp xã: 1.692.797.600 đồng.

(Chi tiết tại biểu kèm theo Quyết định này).

3. Dự toán chi quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn năm 2025 là: 902.863.000 đồng.

a) Chi thường xuyên: 327.863.000 đồng.

b) Chi không thường xuyên: 575.000.000 đồng.

(Dự toán chi tiết tại Biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh căn cứ kế hoạch thu, chi được phê duyệt tại Quyết định này, thực hiện việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ, đầy đủ, chính xác của hồ sơ, số liệu, nội dung trình phê duyệt tại Quyết định này.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện thanh quyết toán đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Giám

đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Quỹ Bảo vệ và PTR VN (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, CT, VHTT&DL;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh